

Số: /KH-UBND

Bảo Lâm, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Bảo Lâm năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 112/KH-UBND, ngày 08/3/2023 của UBND huyện Cao Lộc về thực hiện “ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cao Lộc năm 2023. Ủy ban nhân dân xã Bảo Lâm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án 06 trong năm 2023 và những năm tiếp theo; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị và các thôn trong triển khai thực hiện Đề án 06.

2. Phân đấu hoàn thành các mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể trong ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thể Căn cước công dân (CCCD) gắn chip điện tử để phục vụ 05 nhóm tiện ích: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

3. Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, thời gian thực hiện, trách nhiệm hoàn thành để phân công cho các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị và các thôn trong triển khai thực hiện Đề án 06 theo các phương châm: “Chủ động, không trông chờ chỉ đạo của cấp trên”, “làm đến đâu chắc đến đấy”, “giải quyết công việc linh hoạt, hiệu quả, khoa học” và “có lộ trình thực hiện cụ thể”.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Trưởng các ban, ngành, đoàn thể và các thôn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo theo tiêu chí: “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm” trong triển khai thực hiện Kế hoạch và trong công tác phối hợp tham mưu Tổ công tác triển khai Quyết định số: 06/QĐ- TTg của xã triển khai các nhiệm vụ.

5. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội có liên quan, cán bộ công chức được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn với bảo mật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. **Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, huy động sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, Nhân dân trong thực hiện Đề án 06**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên các phương tiện thông tin đại chúng (*Hệ thống truyền thanh của xã, Trang thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông khác...*). Đa dạng hóa các nội dung, hình thức tuyên truyền (*pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa...*); nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên; phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg của xã. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, ban, ngành trong thực hiện công nghệ số cộng đồng; tạo mã QRcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công công tác tham mưu thực hiện Đề án 06.

2. **Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy, UBND xã, người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06**

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền quan tâm, chỉ đạo, thúc đẩy vào cuộc tích cực hơn nữa để triển khai thực hiện Đề án với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, hiệu quả. Quán triệt nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06 trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2030. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, khắc phục khó khăn, vướng mắc. Sử dụng kết quả triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 là một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị.

Huy động nguồn nhân lực để làm sạch các dữ liệu lĩnh vực Tư pháp, Lao động, Thương binh, Xã hội- Dân tộc, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các Hội, Đoàn thể ... để kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Chỉ đạo Tổ công tác triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg thực hiện thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống”.

3. **Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện**

Hoàn thiện hạ tầng phục vụ thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến; thường xuyên rà soát, đề xuất thực hiện hiệu quả quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã cung cấp trên môi trường mạng, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với Cổng dịch vụ công quốc gia bảo đảm đáp ứng nguyện tắc lấy người dân làm trung tâm.

Tập trung công tác số hóa kết quả giải quyết TTHC để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đảm bảo không yêu cầu người dân cung cấp thông tin nhiều lần khi thực hiện các TTHC; đẩy nhanh việc số hóa dữ liệu hộ tịch của ngành tư pháp, dữ liệu đất đai của tài nguyên và môi trường, dữ liệu thông tin thuê bao điện thoại...; hoàn thành và triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu (25 dịch vụ công tại Đề án 06 và 28 dịch vụ công tại Quyết định 442/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Chủ động hướng dẫn triển khai số hóa,

cung cấp dịch vụ công trực tuyến, triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, đánh giá kết quả thực hiện thông qua mức độ hài lòng của người dân.

5. Xây dựng, hoàn thiện các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối dùng chung, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh

Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; chú trọng bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu không để xảy ra bất cứ sơ hở, thiếu sót dẫn đến lộ, lọt dữ liệu.

Tiếp tục duy trì công tác “nuôi sống”, “làm sạch” Cơ sở DLQG về DC bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các dữ liệu của các cơ quan, ban, ngành phải được làm “sạch”, bổ sung, cập nhật theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” để kết nối đồng bộ với Cơ sở DLQG về DC phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

6. Đảm bảo nguồn nhân lực, kinh phí triển khai Đề án 06

Kiên toàn tổ công tác triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06.

Bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền và kinh phí đầu tư trang thiết bị theo quy định cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện giải quyết TTHC.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Lực lượng Công an xã:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, công dân triển khai, thực hiện theo nội dung tại Kế hoạch; hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp xã phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

- Phối hợp với các đơn vị kiểm tra, quét mã độc, lỗ hổng bảo mật các máy chủ khi kết nối vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ Bí mật nhà nước trong quá trình kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID (ứng dụng phục vụ định danh công dân, xác thực người dân do Bộ Công an quản lý, là ứng dụng tồn tại lâu dài để phục vụ xã hội) trong các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh như: Ngân hàng, tài chính, viễn thông, điện nước... tham mưu triển khai các điểm kiểm tra mã QR (Checkpoint) tại cổng/cửa ra vào trụ sở cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp,

trường học... nhằm định danh xác thực điện tử đối với công dân để phục vụ công tác quản lý xã hội trong thời gian tới.

- Quản lý, vận hành hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo phân cấp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong việc khai thác, sử dụng, lưu trữ dữ liệu thông tin công dân; phối hợp hướng dẫn các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm các văn bản của cấp trên về hướng dẫn, quy chế phối hợp, quy trình quy định trong công tác kết nối chia sẻ cơ sở dữ liệu. Phối hợp Công chức Tư pháp đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở DLQG về DC với Cơ sở dữ liệu hộ tịch và số hóa, làm sạch dữ liệu hộ tịch nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực Tư pháp trong thời gian tới..

Phối hợp Đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện, tổ chức cấp thẻ CCCD gắn chip, thông báo số định danh cá nhân, cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện. Tham mưu, hướng dẫn, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc xuất trình số hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn xã. Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công có sử dụng thông tin về công dân, nhất là trong thời gian đầu bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy, cùng với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, để người dân an tâm, sử dụng bảo đảm mọi quyền lợi hợp pháp và chính đáng.

2. Công chức Văn phòng UBND xã

Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đảm bảo thời gian hoàn thành theo yêu cầu của Quyết định số 766/QĐ-TTg của Chính phủ.

- Phối hợp với Công an xã và các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của địa phương theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Phối hợp với Công an xã bảo đảm đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP); đảm bảo việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp xã với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định; nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa xã và các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của xã. thực hiện việc sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả thực hiện đề án đồng thời rà soát đề xuất biểu

ương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 của Chính phủ.

3. Công chức Tư pháp – Hộ tịch:

- Tổ chức rà soát, đối chiếu, lập danh sách điều chỉnh, bổ sung thông tin công dân để cập nhật đồng bộ dữ liệu hộ tịch đã được đăng ký với dữ liệu dân cư.

- Phối hợp với lực lượng Công an thực hiện rà soát, đồng bộ dữ liệu hộ tịch khi có biến động đảm bảo dữ liệu về dân cư và hộ tịch đồng bộ, luôn “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin công dân khi bổ sung hoàn chỉnh phần mềm hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

- Số hóa sổ hộ tịch theo quy định tại Nghị định số: 87/2020 NĐ-CP của Chính phủ. Chủ trì, phối hợp Công an xã thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở DLQG về DC với Cơ sở dữ liệu hộ tịch và nhập dữ liệu hộ tịch trên nền tảng Cơ sở DLQG về DC theo 02 quy trình số: 1050/HIQTCT-QLHC ngày 09/11/2022, 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực Tư pháp trong thời gian tới. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, ban, ngành tham mưu UBND xã rà soát, đề xuất các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung để thực hiện Đề án 06.

4. Trạm Y tế xã:

- Thu thập, cập nhật đầy đủ dữ liệu tiêm chủng, lập danh sách cập nhật, bổ sung để chuyển lực lượng Công an cập nhật vào dữ liệu dân cư. Trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin công dân khi bổ sung hoàn chỉnh phần mềm hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

- Thống kê, cập nhật thông tin, dữ liệu về y sĩ, bác sĩ của trạm y tế, số giường bệnh, trang thiết bị y tế... vào Cơ sở dữ liệu ngành y tế; phối hợp Công an xã làm sạch dữ liệu về y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19 với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm chính xác, đúng quy định của pháp luật. Cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm theo quy định. Thực hiện việc chia sẻ một số trường thông tin của Sổ sức khỏe điện tử hiển thị trên ứng dụng VneID...

- Hướng dẫn người dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh; sử dụng thiết bị đọc mã QR đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phục vụ công dân khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID.

5. Công chức VH-XH

- Phối hợp triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã về Đề án, Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021, Quyết định số 34/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thu thập, cập nhật, lập danh sách công dân hưởng an sinh xã hội, đảm bảo chế độ chính sách cho người dân được hưởng theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, lập danh sách công dân bổ sung về số thẻ bảo hiểm, xác thực thông tin người tham gia bảo hiểm xã hội theo các trường thông tin của công dân để đối chiếu, đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư.

- Chuyển lực lượng Công an để cập nhật vào dữ liệu dân cư và phối hợp cập nhật khi có biến động đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin công dân khi bổ sung hoàn chỉnh phần mềm hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

- Khi triển khai thực hiện cần tiếp thu ý kiến của người dân để phân tích đánh giá những bất cập để đưa ra các giải pháp phù hợp.

6. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên, Hội liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thực hiện nghiêm túc các văn bản, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện để xây dựng, hoàn thiện, phát triển, duy trì và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Rà soát, lập danh sách thông tin công dân tham gia/thuộc Mặt trận Tổ quốc, Đoàn, Hội...

- Sau khi thực hiện rà soát lập danh sách phối hợp với lực lượng Công an xã để cập nhật đối sánh dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Khi phần mềm, hệ thống của các đơn vị được kết nối chia sẻ hoàn chỉnh sẽ trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin công dân.

- Khi triển khai thực hiện cần tiếp thu ý kiến của người dân để phân tích đánh giá những bất cập để đưa ra các giải pháp phù hợp.

7. Đối với Công chức Tài chính - kế toán

Cân đối ngân sách của địa phương để phân bổ nguồn kinh phí cho đầu tư, sửa chữa, thay thế, mua sắm... phục vụ cho việc tổ chức triển khai Đề án 06...

8. Các thôn trên địa bàn

Tăng cường tuyên truyền bằng các biện pháp để người dân sử dụng VNeID tài khoản mức 2 tương đương với thẻ CCCD, BHYT trong quá trình giao dịch, thực hiện thủ tục hành chính. Hướng dẫn người dân xuất trình các giấy tờ tùy thân thông qua tài khoản VNeID mức 2. Thực hiện việc áp dụng 07 phương thức ứng dụng dữ liệu dân cư, sử dụng CCCD, thiết bị đọc QR Code, chíp trên thẻ CCCD để đảm bảo quyền lợi của Nhân dân khi sở hộ khẩu, sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng.

Phối hợp thực hiện việc hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản định danh cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phấn đấu đạt tỷ lệ 100% người dân sử dụng tài khoản định danh cá nhân thực hiện dịch vụ công

(với những tài khoản người dân đã mở trên Cổng dịch vụ công quốc gia trước đó sẽ thực hiện chuyển đổi theo lộ trình của Đề án 06).

Phối hợp thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan triển khai thực hiện Đề án, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, công chức chuyên môn căn cứ nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Kết quả thực hiện báo cáo về UBND xã (*qua Công an xã*) trước ngày 10 hằng tháng để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Công an huyện theo quy định.

2. Giao Công an xã - Cơ quan Thường trực Tổ công tác làm đầu mối có trách nhiệm thường xuyên trao đổi với đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện để báo cáo tình hình, kết quả, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; cập nhật các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06 và báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo, giải quyết. Theo dõi hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các thôn; báo cáo Chủ tịch UBND xã tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ; đề xuất xử lý tập thể, cá nhân không hoàn thành, thực hiện chậm, muộn tiến độ hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra các TTHC không đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Công an huyện (Đội QLHC);
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Công chức có liên quan;
- Lưu: VP, CAX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Thành